

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST
Ngày 24/01/2024
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Đặng Thị Thảo Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Trung Thành

Bà Âu Thị Ngọc Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Công Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 688/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 178^A/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Dương Văn T**, sinh năm 1964 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Dương Văn T trình bày: Ông và bà Lê Thị M chung sống như vợ chồng vào năm 1983, không có đăng ký kết hôn. Ông bà chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, ông và bà M sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông yêu cầu ly hôn với bà M.

Con chung: Có 05 con chung tên Dương Văn Thừa, sinh năm 1984, Dương Thị Liễu, sinh năm 1988, Dương Văn Tùng, sinh năm 1991, Dương Văn Phước, sinh năm 1991 và Dương Văn Lộc, sinh năm 1993 các con chung đã

thành niên và lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Lê Thị M đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của Ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà M, nên nên đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà M đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn. Ông T cũng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt Ông T và bà M theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông T, bà M chung sống như vợ chồng vào năm 1983, năm 1984 thì ông bà có con chung tên Dương Văn Thừa, từ đó đến nay ông bà vẫn không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Ông T, bà M xác lập quan hệ hôn nhân trước ngày 03/01/1987 nên theo quy định tại khoản 3 Nghị quyết 35/2000 ngày 09/6/2000 thì đây là hôn nhân thực tế nên được Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định về ly hôn của Luật hôn nhân và gia đình.

Ông T trình bày nguyên nhân yêu cầu ly hôn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cự cãi, ông bà đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án Ông T cương quyết ly hôn vì mâu thuẫn đã phát sinh trong một thời gian dài nhưng không có biện pháp hòa giải, còn bà M mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của Ông T, điều này chứng tỏ bà M cũng không có thiện chí hàn gắn quan hệ vợ chồng. Do đó, yêu cầu ly hôn của Ông T là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Con chung: Ông bà có 05 con chung tên Dương Văn Thừa, sinh năm 1984, Dương Thị Liễu, sinh năm 1988, Dương Văn Tùng, sinh năm 1991, Dương Văn Phước, sinh năm 1991 và Dương Văn Lộc, sinh năm 1993, các con chung đã thành niên và lao động được nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Ông T xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Ông T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, khoản 3 Nghị quyết 35/2000 ngày 09/6/2000, về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn T.

1. Quan hệ hôn nhân: Cho ông Dương Văn T được ly hôn với bà Lê Thị M.

2. Án phí: Ông Dương Văn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014506 ngày 08 tháng 11 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, ông Dương Văn T đã thi hành xong phần án phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cái Bè;
- CCTHADS Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thảo Lan

